



Ok om bok: Nghỉ lễ văn hóa nông nghiệp của người Khmer Tây Ninh

■ Bài, ảnh Đào Thái Sơn

Người Khmer Nam Bộ nói chung và Tây Ninh nói riêng là một bộ phận không thể tách rời của đại gia đình các dân tộc Việt Nam. Hơn 150 năm trước, Tây Ninh đã có 4 tổng, 25 làng Khmer sinh sống. Điều đó chứng tỏ bà con Khmer đã có mặt ở vùng đất này rất sớm.

Khi người Việt đến khai hoang mở cõi thì người Khmer đã chung tay xây dựng và phát triển xứ sở này cho đến ngày nay. Hiện tại, bà con Khmer Tây Ninh sống hòa lẫn với các dân tộc khác cũng có, mà sống tập trung thành từng làng riêng biệt cũng có, tập trung nhiều nhất là ở các huyện Châu Thành, Tân Biên, Tân Châu và xã Thạnh Tân (TP.Tây Ninh).

Hàng năm, bà con Khmer thực hiện rất nhiều nghi lễ khác nhau, từ lễ hội dân gian đến lễ hội Phật giáo. Nhưng lễ hội mang đậm sắc thái văn hóa nông nghiệp thì có lẽ cúng Neakta Srók đầu vụ và lễ Cúng trăng- Ok om bok cuối vụ là từng bừng hơn cả. Nếu căn cứ vào lễ Xuất hạ 15-9 âm lịch, sau đó là lễ Kathina thì lễ Ok om bok diễn ra vào đúng thời điểm nhất định trong năm, đó là 15-10 âm lịch. Đây là một nghi lễ mang đậm nét văn hóa nông nghiệp nhưng lại pha màu sắc dân gian lẫn Phật giáo.

Lễ hội Ok om bok đã có từ rất lâu đời, khi bà con

người Khmer bắt đầu biết trồng lúa nước. Lễ hội mang nhiều ý nghĩa như đưa tiễn nước ra sông suối, vì thời gian tổ chức lễ hội là vào thời điểm cuối năm, lượng mưa đã giảm nhiều, mực nước ở ao ruộng, sông suối bắt đầu hạ xuống. Bên cạnh đó, vào dịp này nhà nông cũng bắt đầu vào vụ thu hoạch mùa màng và các nông sản.

Về nguồn gốc thì lễ cúng trăng - Ok om bok bắt nguồn từ văn hóa dân gian Khmer và nghi lễ Phật giáo Nam tông. Chuyện kể rằng: “Tiên kiếp của Đức Thích Ca Mâu Ni là một con thỏ. Vào một đêm rằm trăng tròn, thỏ phát nguyện muốn hiến thể xác của mình cho bất kỳ ai cần đến. Lời nguyện đó ngay lập tức được vị thần Pres-ảnh đang ngự ở trên trời nghe được. Ngài liền hạ giới, biến thành một cụ già, lom khom đến gần thỏ xin được ăn thịt. Thỏ liền đồng ý, bảo thần Pres-ảnh hãy đi lấy củi và nhóm lửa lên, trong khi chờ thỏ tắm cho sạch sẽ. Khi ngọn lửa đã cháy to, thỏ liền nhảy vào lửa tự thiêu mình, biến thành thức ăn cho cụ già. Thế nhưng, khi đó ngọn lửa không những không thiêu chết thỏ mà còn phải tắt đi. Xúc động trước việc làm thiện tính đó, thần Pres-ảnh bỗng lấy thỏ, bay một mạch lên cung trăng và dùng phép màu vẽ hình thỏ in vào mặt trăng mãi mãi, để con người thấy mà soi gương. Và, cũng từ đó lễ hội cúng trăng ra đời”.

Cũng giống như người Khmer ở đồng bằng sông Cửu Long, trước đây người Khmer Tây Ninh cũng có

lễ hội đua ghe ngo, nhưng nay thì không còn nữa. Một số sử liệu cho biết quận Khiêm Hanh (Tây Ninh) xưa có địa danh là Sông Đua, tức là con sông mà bà con Khmer thường tổ chức đua ghe ngo vào dịp Ok Om Bok.

Đó là chuyện hơn hai thế kỷ trước, còn nay bà con Khmer ở Tây Ninh tập trung lễ Cúng trăng chủ yếu là trong xóm và sinh hoạt văn hóa trên chùa. Vào dịp này bà con chuẩn bị nghi lễ rất chu đáo. Trước nhất là chọn nơi cao ráo để làm một cái cổng. Công việc đầu tiên của mọi người là đào lỗ chôn hai trụ bằng tre hai bên, mỗi bên cách nhau chừng mét rưỡi. Xong, buộc thêm một khúc tre làm đà ngang tạo thành cổng hình chữ nhật. Với ý nghĩa là tạo ra giới hạn giữa cõi nhân gian bên trong cổng và phía ngoài là thế giới của các thiên thần. Kế tiếp là trang trí, mọi người chọn ra 24 lá trầu tươi, cuộn tròn rồi xâu kết vào hai sợi chỉ, mỗi bên 12 lá rồi giăng lên hai bên trụ.

Ý nghĩa của biểu tượng này là tượng trưng cho 12 con giáp và 12 tháng trong năm. Bên cạnh 24 lá trầu là 7 trái cau được chẻ vỏ có hình cánh ong rồi xâu lại, tượng trưng cho 7 ngày trong tuần luôn khỏe mạnh, làm ăn thuận lợi may mắn.



Sau khi làm cổng xong thì mọi người dọn bàn hương án và chuẩn bị đồ cúng. Thông thường bà con Khmer chọn các loại sản vật trong mùa vụ tự sản xuất được như khoai mì, khoai lang, mía, dứa, chuối sứ... đặc biệt món không thể thiếu trong nghi lễ Cúng trăng đó là cốm dẹp.

Khi mặt trăng nhô lên cao, lễ hội chính thức bắt đầu bằng những giai điệu trống nhộn nhịp của nhà chùa. Những đứa trẻ được cho đeo mặt nạ khỉ thần Hanoman và mặt nạ chồn cùng nhau nhảy múa điệu múa Sadam.

Vị A Char chủ lễ ngồi bên góc bàn cúng trong trang phục chỉnh tề thắp ba cây nến trên cùng và giới thiệu các lễ vật dâng lên thần Mặt Trăng. Sau đó ông kể lại truyền thuyết về Đức Phật Thích Ca qua sự tích "Con

thỏ và mặt trăng". Khi mặt trăng lên đúng đỉnh đầu thì các A Char thắp nhang và đọc kinh khấn nguyện lên thần linh. Sau đó vị A Char lấy từng món đồ cúng đút cho những đứa trẻ, đút cốm dẹp cuối cùng, rồi vỗ vào lưng và hỏi ước mơ sau này lớn lên sẽ làm gì. Câu trả lời là sự tiên đoán về tương lai của chúng và là điểm báo mùa màng cũng như sự bình yên của mọi người trong năm. Thông qua việc này, vị A Char cũng đưa ra lời giáo dục cho bọn trẻ về hiếu nghĩa, làm lành lánh dữ, cũng như đạo đức cuộc sống...

Bên cạnh nghi lễ Cúng trăng, bà con Khmer còn thực hiện nghi lễ Thả đèn, đặc biệt là nghi lễ Thả đèn nước. Theo truyền thuyết, đèn nước là chiếc răng của Đức Phật được vua loài rắn Naga giữ, do đó người Khmer tổ chức lễ này để tưởng nhớ đến Đức Phật và cũng để tạ lỗi với thần Đất và thần Nước vì đã bị ô uế do sinh hoạt của con người trong năm. Chiếc đèn nước thường được mô phỏng theo hình dạng ngôi chùa và tháp Khmer. Đèn được làm bằng bẹ chuối hoặc giấy kiếng, trang trí hoa lá hay vẽ bột màu bên ngoài giấy cho thật rực rỡ. Phía trước đèn người ta treo cờ phướn, chung quanh cắm đèn cây và nhang, bên trong còn có gạo muối, bánh kẹo... Đèn nước còn tích hợp với niềm tin là tống ôn, tống phong như phong tục của người Việt. Những cái không hay trong năm sẽ được tống khứ đi nơi khác.

Lễ thả đèn nước thường được diễn ra sau lễ Cúng trăng. Đèn nước sau khi làm xong được rước đi một vòng sân chùa với sự hộ tống của đoàn múa Sadam và mọi người trong xóm. Sau khi rước đèn xong, các vị A Char đọc những câu tụng với nội dung thể hiện lòng tạ ơn thần Mặt Trăng, thần Đất, nguồn nước và mong tha thứ lỗi lầm cho con người. Sau bài tụng, người ta rước đèn ra nơi thả, thường là con suối hay ao đầm gần đó.

Trong quan niệm của người Đông Nam Á, mặt trăng mang biểu tượng của âm tính, của cái lạnh, sự ẩm ướt, của mùa mưa. Do đó, cúng trăng, thả đèn cũng chính là tống tiễn mùa mưa, đón chào mùa khô, là cuộc đưa nước trở về trời, về nơi khởi nguồn. Để rồi năm sau sẽ được mưa thuận gió hòa, mùa màng tươi tốt. Đó là một ý nghĩa hết sức nhân văn và cũng hết sức hiện thực.

Trước đây các làng Khmer Tây Ninh còn khó khăn, đời sống của bà con rất cơ cực, phần lớn bị lệ thuộc vào việc canh tác lạc hậu. Nhưng ngày nay, các cửa khẩu được nâng cấp, giao thương miền biên giới thuận tiện đã làm thay đổi bộ mặt đời sống dân cư ít nhiều. Bên cạnh đó, bà con Khmer đã mạnh dạn đầu tư trồng các loại mía, mì, cao su giúp cho đời sống, mức sống ngày càng nâng lên rõ rệt. **GN**